CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	10,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.5%	12.1%	3.0%

ROE — Q3/24: 6.0% | +/- YoY: ▲ 3.1%

DT thuần — *Q3/24*: 71.1 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 21.1 ▼ 22.9% | YoY: ▼ 6.70 ▼ 8.6%

DT thuần — *9T 2024*: 248 *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 18.0 ▼ 7.0%

LN gộp — *Q3/24*: 5.39 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 8.01 ▼ 59.8% | YoY: ▼ 2.88 ▼ 34.8%

LN gộp — *9T 2024*: 27.1 *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 0.20 ▲ 0.7%

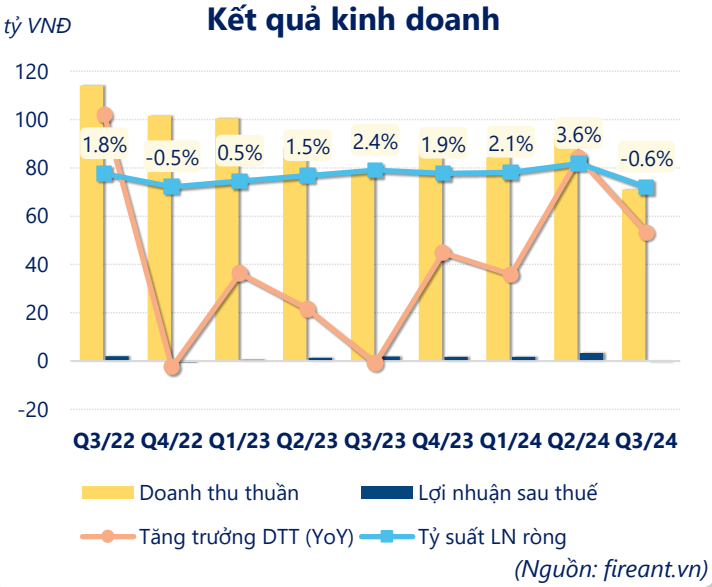
LN thuần — *Q3/24*: 0.74 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 3.44 ▼ 82.3% | YoY: ▼ 1.62 ▼ 68.7%

LN thuần — *9T 2024*: 7.07 *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 2.79 ▲ 64.9%

LN sau thuế — *Q3/24*: -0.40 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 3.74 ▼ 112% | YoY: ▼ 2.28 ▼ 121%

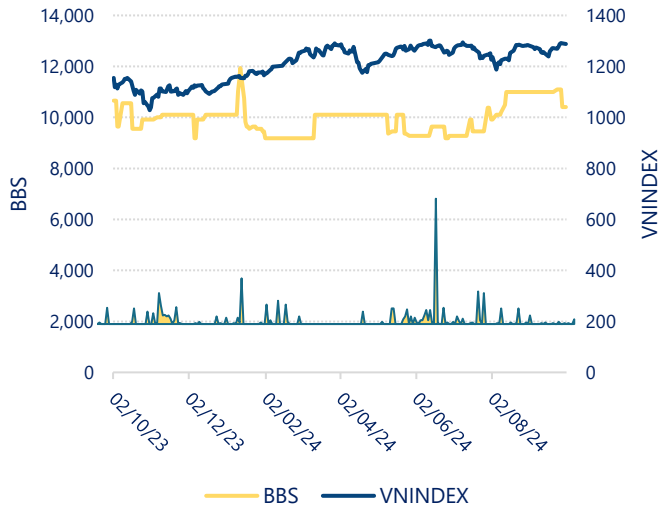
LN sau thuế — *9T 2024*: 4.69 *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 1.01 ▲ 27.4%

Kết quả kinh doanh

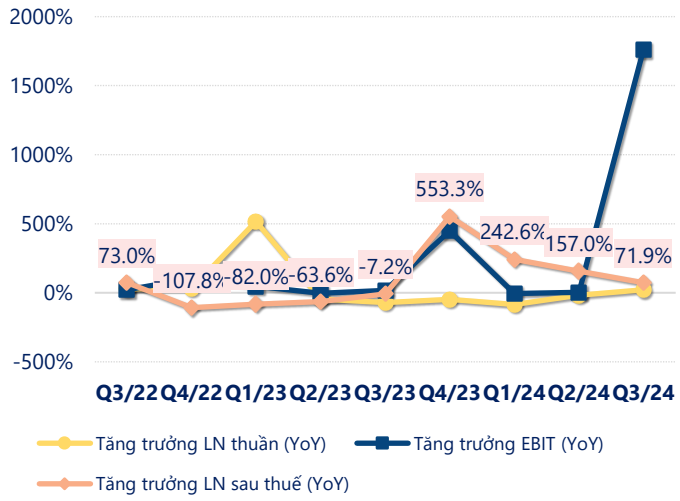


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

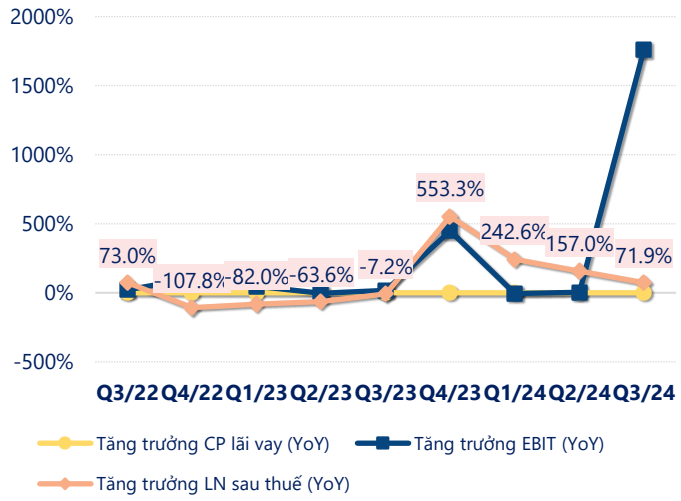


Tăng trưởng lợi nhuận



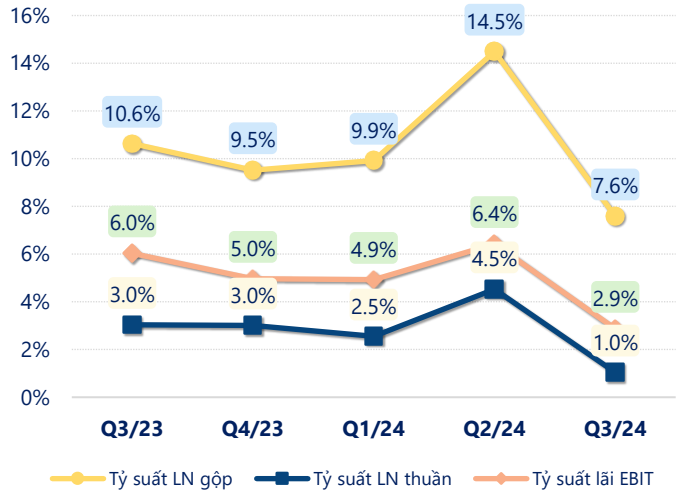
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



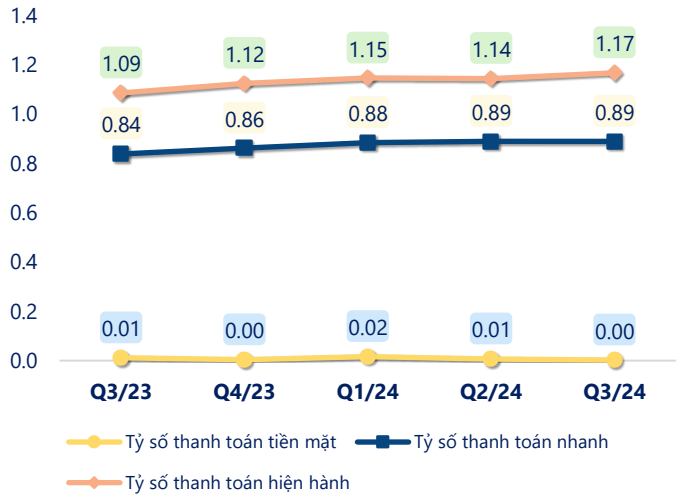
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



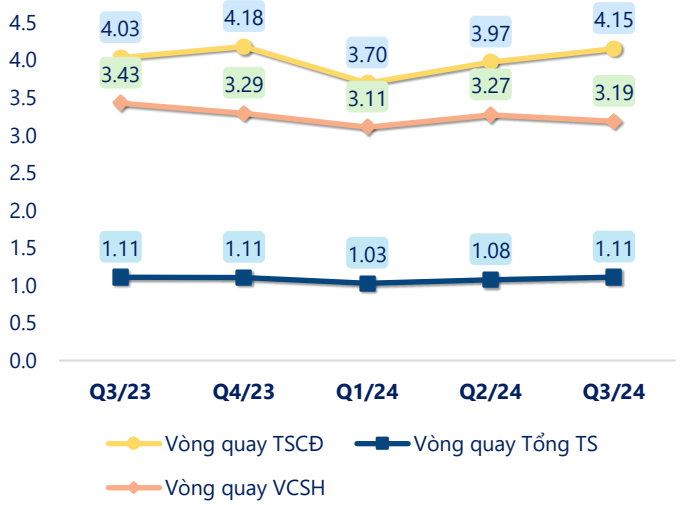
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



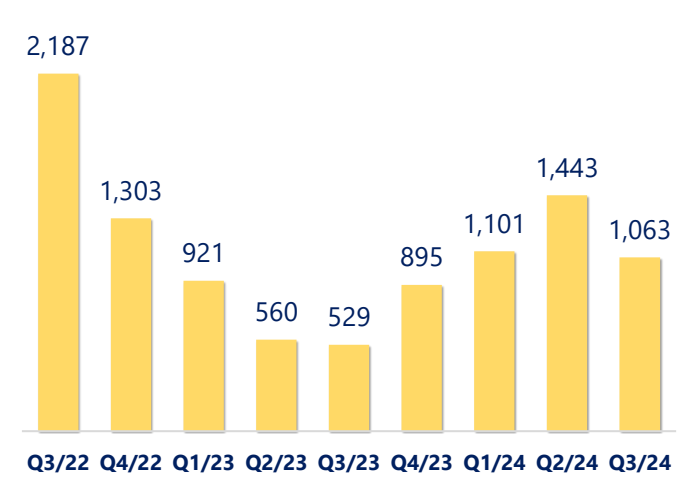
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

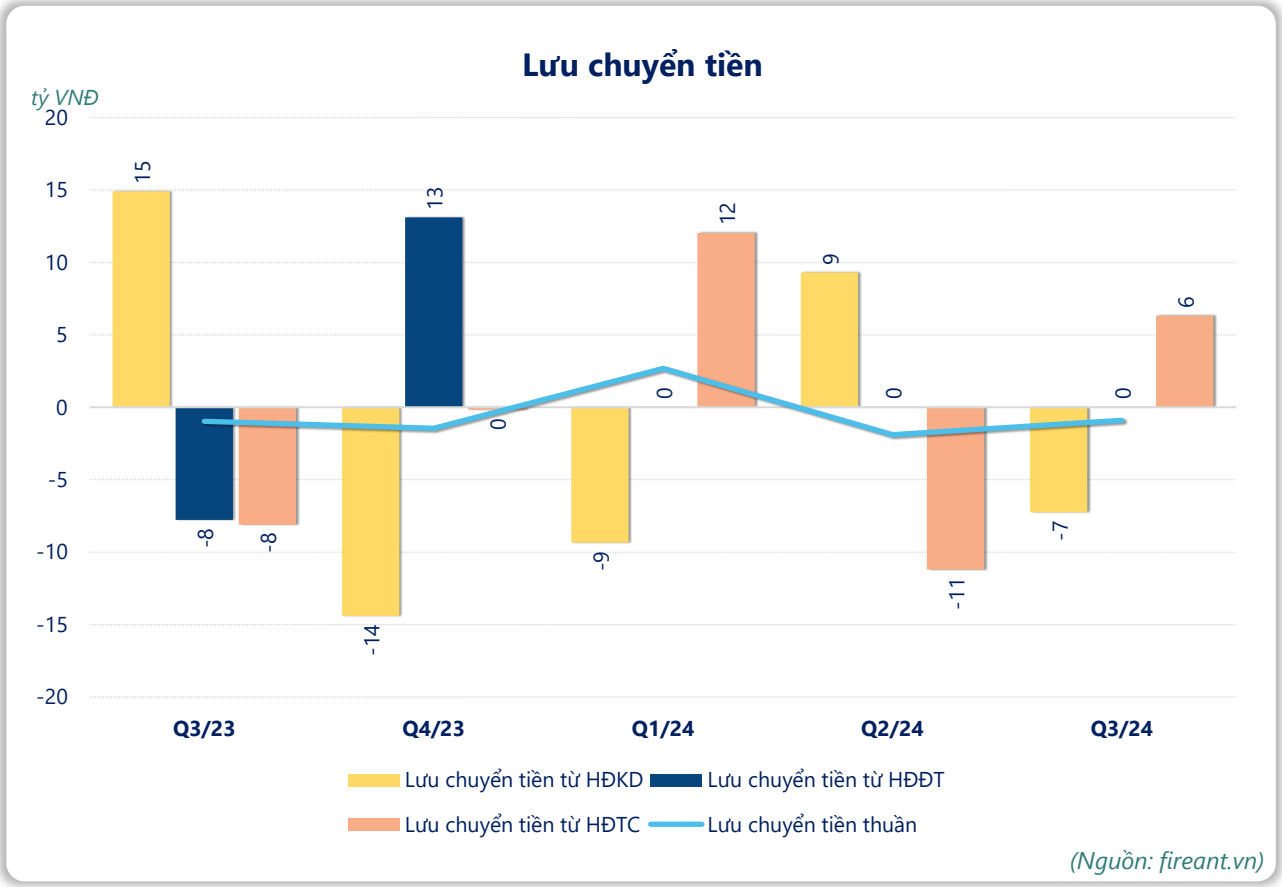
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**71.1**	**77.8**	**-8.6%**	**248**	**266**	**-7.0%**
Giá vốn hàng bán	65.7	69.5	-5.4%	221	240	-7.9%
Lợi nhuận gộp	5.39	8.27	-34.8%	27.1	26.9	0.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.04	-94.7%
Chi phí TC	1.61	2.33	-31.1%	5.31	8.50	-37.5%
Chi phí lãi vay	1.61	2.33	-31.1%	5.31	8.50	-37.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.00	1.28	-22.1%	4.60	5.40	-14.8%
Chi phí QLDN	**2.05**	**2.30**	**-10.8%**	**10.1**	**8.79**	**15.4%**
LN thuần từ HĐKD	0.74	2.36	-68.7%	7.07	4.28	64.9%
Lợi nhuận khác	**-0.30**	**0.00**		**-0.26**	**0.34**	**-176%**
LN trước thuế	0.44	2.37	-81.6%	6.81	4.62	47.3%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.40**	**1.88**	**-121%**	**4.69**	**3.68**	**27.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.40**	**1.88**	**-121%**	**4.69**	**3.68**	**27.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)